

### **Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT**

**Mục 1. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT: Như trên Webform yêu cầu.**

**Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Như trên Webform yêu cầu.**

4 – Kinh nghiệm cụ thể trong thực hiện hợp đồng tương tự

Hợp đồng tương tự là hợp đồng:

- Có tính chất tương tự: tính chất tương tự gói thầu đang xét:

+ Có ít nhất 01 hợp đồng đã hoàn thành cung cấp hạng mục tương tự có giá trị đáp ứng tối thiểu 592.629.000 đồng

- Tài liệu chứng minh Hợp đồng: (Tất cả tài liệu chứng minh phải là bản phô tô có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền):

• Đối với hợp đồng đã hoàn thành toàn bộ nhà thầu cung cấp tài liệu sau:

-Hợp đồng;

-Hóa đơn;

-Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình hoặc tài liệu tương đương;

-Biên bản thanh lý (nếu hợp đồng tự thanh lý thì không cần có biên bản thanh lý)

• Đối với Hợp đồng đang thực hiện, chưa nghiệm thu, thanh lý, nhà thầu cung cấp tài liệu sau:

-Hợp đồng;

- Chứng từ thanh toán của chủ đầu tư hoặc hóa đơn hợp lệ của nhà thầu cho khối lượng đã hoàn thành;

- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành theo phần tương ứng hoặc biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành công trình của Chủ đầu tư.

• Đối với các hợp đồng mà nhà thầu tham gia với tư cách thành viên liên danh hoặc nhà thầu phụ, chỉ giá trị công việc do Nhà thầu thực hiện sẽ được xem xét khi đánh giá năng lực kinh nghiệm cho gói thầu. Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh khối lượng công việc do Nhà thầu thực hiện trong hợp đồng với tư cách là thành viên liên danh hoặc nhà thầu phụ.

• Để kiểm tra tính xác thực của hợp đồng tương tự tránh tình trạng tạo năng lực ảo gây tình trạng không công bằng trong đấu thầu. Chủ đầu tư /Bên mời thầu có quyền kiểm tra bằng các hình thức sau:

+ Đối chiếu bảng gốc hợp đồng kê khai và các hồ sơ liên quan

+ Xác nhận thông tin của chủ đầu tư đã ký hợp đồng tương tự kê khai trong HSDT (nếu cần).

+ Kiểm tra thực tế địa điểm lắp đặt thiết bị trong Hợp đồng tương tự.

Nhà thầu phải có trách nhiệm tổ chức việc đi kiểm tra hiện trường theo yêu cầu của Chủ đầu tư/Bên mời thầu

Nếu nhà thầu từ chối hợp tác với Chủ đầu tư /Bên mời thầu trong việc xác thực hợp đồng tương tự xuất trình bằng các hình thức nêu trên khi được yêu cầu. HSDT của nhà thầu sẽ bị đánh giá không đáp ứng.

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

#### **3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

#### **Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật theo phương pháp Đạt/Không đạt**

<b>Stt</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đánh giá</b>
<b>1</b>	<b>Đặc tính, thông số kỹ thuật của dịch vụ;</b>	
<b>1.1</b>	<b>Đặc tính, thông số kỹ thuật của dịch vụ</b>	
	<p>Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các tài liệu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng chào các thông số kỹ thuật với đầy đủ tất cả các thông số kỹ thuật của dịch vụ chào thầu để có thể so sánh với Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trong hồ sơ mời thầu tại Chương V - Yêu cầu thông số kỹ thuật.</li> <li>- Tất cả các thông số kỹ thuật trong bảng chào thông số kỹ thuật đều đáp ứng các thông số quy định trong hồ sơ mời thầu.</li> <li>- Nhà thầu chào đúng thông số kỹ thuật của dịch vụ theo phạm vi cung cấp</li> <li>- Các tài liệu khác như quy định tại Chương V của E- HSMT này.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không chào Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu tại Chương V-Yêu cầu thông số kỹ thuật, hoặc;</li> <li>- Một trong các thông số kỹ thuật không đáp ứng theo yêu cầu tại Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật tại Chương V-Yêu cầu thông số kỹ thuật, hoặc;</li> <li>- Một số thông số kỹ thuật sau khi đã được làm rõ bổ sung nhưng nhà thầu không bổ sung hoặc sau khi làm rõ nhưng không đáp ứng, hoặc;</li> <li>- Không có tài liệu chứng minh tính đáp ứng sau khi đã được yêu cầu làm rõ.</li> </ul>	<b>Không đạt</b>

Stt	Chỉ tiêu	Đánh giá
<b>2</b>	<b>Tiến độ cung cấp dịch vụ;</b>	
	Như yêu cầu tại Phạm vi cung cấp	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>3</b>	<b>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu Theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của nghị định số 214/2025/NĐ-CP</b>	
	Có cam kết của nhà thầu đầy đủ các yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>4</b>	<b>Các yếu tố cần thiết khác.</b>	
<b>4.1</b>	<b>Quyền sở hữu trí tuệ</b>	
	Nhà thầu có cam kết về việc không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với các dịch vụ chào thầu. Có cam kết miễn trừ trách nhiệm và bồi thường toàn bộ thiệt hại, chi phí phát sinh (nếu có) cho bên mua trong trường hợp có khiếu nại của bên thứ 3 về quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa do bên bán cung cấp (theo Mẫu số 15D)	Đạt
	Không có cam kết, hoặc không có bổ sung cam kết sau khi được yêu cầu bổ sung, làm rõ	Không đạt
<b>5</b>	<b>Tổng hợp kết quả đánh giá:</b>	
	Tất cả các chỉ tiêu có kết quả đánh giá là Đạt	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

*E-HSDT không có bảng chào thông số kỹ thuật sẽ không được bổ sung làm rõ trong quá trình đánh giá E-HSDT.*

**Ngoài các nội dung trên Webform đã nêu, nhà thầu phải nghiên cứu các nội dung sau để xây dựng giá chào thầu, cụ thể như sau (Mục 4):**

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

##### **Phương pháp giá thấp nhất:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);
- Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;
- Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

##### **Lưu ý:**

Trong bảng giá, nhà thầu phải chào giá theo các yêu cầu sau:

- Nhà thầu phải chịu mọi thứ thuế và lệ phí (nếu có) cho đến khi giao dịch vụ và thực hiện dịch vụ cho Bên mua theo Điều kiện của Hợp đồng.
- Nhà thầu bắt buộc phải chào đầy đủ danh mục, số lượng theo yêu cầu của gói thầu được nêu tại Chương IV Phạm vi cung cấp.
- Việc trao hợp đồng được thực hiện cho cả gói thầu.

**Ghi chú:**

- Quy định về thuế:

+ *Trường hợp Bên bán là nhà thầu trong nước:*

*Đối với hàng hoá được sản xuất, gia công ở nước ngoài: Việc kê khai, nộp thuế nhập khẩu và lệ phí hải quan là trách nhiệm của Bên mua; Bên bán phải chịu mọi thứ thuế và lệ phí liên quan;*

*Đối với hàng hoá được sản xuất, gia công trong nước hoặc hàng hoá được sản xuất, gia công ở ngoài nước nhưng đã được chào bán trong nước của Bên mua và Dịch vụ kỹ thuật: Bên bán phải chịu mọi thứ thuế và lệ phí (nếu có) cho đến khi giao Hàng hoá và thực hiện Dịch vụ cho Bên mua theo Điều kiện của Hợp đồng.*

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.

*Bổ sung mẫu cam kết:*

**Mẫu số 15D**

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

**THƯ CAM KẾT**

Ngày: *[ghi ngày tháng năm ký xác nhận]*

Tên gói thầu: *[ghi tên gói thầu theo thông báo mời thầu]*

Tên dự án: *[ghi tên dự án]*

Thư mời thầu số: *[ghi số trích yếu của Thư mời thầu đối với đấu thầu hạn chế]*

Kính gửi: *[ghi đầy đủ và chính xác tên của Bên mời thầu]*

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời thầu và văn bản sửa đổi hồ sơ mời thầu số \_\_\_\_\_ *[ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ *[ghi tên nhà thầu]*, xác nhận thực hiện gói thầu \_\_\_\_\_ *[ghi tên gói thầu]* theo đúng yêu cầu của hồ sơ mời thầu với thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ *[ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu]*

Chúng tôi xác nhận:

1. Không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với toàn bộ sản phẩm, hàng hóa được chào thầu trong gói thầu này
2. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm, miễn trừ trách nhiệm và bồi thường toàn bộ thiệt hại, chi phí phát sinh (nếu có) cho Chủ đầu tư trong trường hợp có khiếu nại của bên thứ ba về quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa do Chúng tôi chào thầu và sẽ cung cấp (nếu được trúng thầu).

**Đại diện hợp pháp của Nhà thầu**  
*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

-